

Sự hòa hợp giữa chủ từ và động từ trong tiếng Anh

A. Sự hòa hợp giữa chủ từ và động từ trong tiếng Anh

Thông thường, một chủ từ số ít sẽ đi với một động từ số ít. Tuy nhiên, nhiều lúc cũng rất khó khác định chủ từ ấy số ít hay số nhiều. Sau đây là một số nguyên tắc căn bản:

- **1.** Hai chủ từ số ít nối với nhau bằng **and**:

- **a.** Thông thường động từ sẽ ở số nhiều.

- **Bob and Dick** are here.

- **b.** Động từ sẽ ở số ít nếu cả hai từ cùng chỉ một người, một vật.

- **The teacher and singer** is coming! - **Bread and butter** is his favourite breakfast.

- **2.** Hai chủ từ số ít nối với nhau bằng **as well as, including, together with, with, along with...** sẽ đi với một động từ số ít vì thực chất chủ từ theo sau bị tách rời khỏi chủ từ trước bởi dấu phẩy.

- **Bob**, along with **Dick and Harry**, is going on vacation

- **3.** Hai chủ từ nối với nhau bằng **either, or, neither, nor** thì động từ sẽ thay đổi theo chủ từ ở gần nó nhất.

- **Neither Bob** nor the others were ready for the test. - **You or he** is right.

- **4.** Nếu chủ từ là một danh từ tập hợp:

- **a.** Động từ sẽ ở số ít khi ta muốn đề cập đến một tập thể.

- **The football team** is playing well. - **The Government** has decided to **pass** the bill.

- **b.** Động từ sẽ ở số nhiều nếu ta muốn đề cập đến các thành viên trong tập thể ấy.

- **The** football team are having lunch. - **The Government** have discussed the matter **for** hours.

- **5.** Các danh từ **people, police, public, clergy, cattle** luôn luôn đi với một động từ số nhiều.

- **The** police are making enquiries about the murder.

- **6.** **Anybody, anyone, another, every, each, either, neither, everyone, everybody, everything, much, little, one, nobody, nothing, somebody, something, someone...** luôn luôn đi với một động từ số ít.

- **Neither** of **my** friends has come yet. - **Everybody** looks eager.

- **7.** **All** và **none** có thể dùng với một động từ số ít hoặc số nhiều.

- **None** of us **is** perfect. - **He** cried, "**All is** lost".

- **8.** **The number of** dùng với một động từ số ít, nhưng **A number of** lại dùng với một động từ số nhiều.

- **The** number of students **in class is** small. - A number of students were waiting **for** the shuttle bus.

- **9.** Khi chủ từ giả **There** (formal subject) được sử dụng, động từ thay đổi theo chủ từ thật.

- **There** are many maps on the wall.

- **10.** Các danh từ chỉ môn hay ngành học tận cùng bằng **-ics** có thể dùng với động từ số ít hoặc số nhiều.

- **Politics** have (has) always interested me. - **Mathematics is** (are) well taught at that school.